TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122/2024/HS-PT
Ngày: 15-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Văn Út
Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân
Ông Trịnh Xuân Miễn

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Khả Khiêm, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Trần Nhật T, Lê Thị C (Cẫm) do có Kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. Họ và tên: Trần Nhật T, sinh năm 1985 tại tỉnh Cà Mau. Nơi thường trú: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C1 và bà Trần Thúy P; vợ tên Phạm Ngọc N đã ly hôn và 02 người con; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, đã chấp hành xong Quyết định ngày 22/4/2019; bị bắt quả tang ngày 17/10/2023, tạm giữ ngày 18/10/2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Thị C (C2), sinh năm 1997 tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T1 và bà Phan Thị T2; chồng tên Lý Thanh T3, chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/9/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của hai tội phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm tù và tại Bản án hình sự số: 132/2023/HS-PT ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã quyết định giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo như đã nêu trên, hiện tại bị cáo chưa chấp hành; bị bắt quả tang ngày 17/10/2023 và đến ngày 18/10/2023 trả tự do theo

Quyết định số: 11/QĐ-ĐCSHS-KT-MT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cà Mau. Ngày 05/01/2024, bị bắt tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có bị cáo Trần Minh K, sinh năm sinh năm 1991 tại tỉnh Cà Mau không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 17/10/2023, Trần Minh K, Trần Nhật T, Nguyễn Bích C3, Tô Minh T4 và một người tên H không rõ nhân thân cùng nhậu tại căn chòi lá ở khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau thuộc quyền sở hữu của anh Hồ Nhật T5 nhưng đã được giao cho Phạm Văn N1 (H1) sinh sống, quản lý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu nên Nguyễn Bích C3 và H ra về. Do có ý định sử dụng ma túy nên Trần Minh K rủ Trần Nhật T mua ma túy sử dung thì Trần Nhật T đồng ý. Biết Lê Thị C là bạn của Trần Nhật T có sử dụng ma túy nên K kêu T gọi điện cho C để nhờ mua ma túy và rủ C đến cùng sử dụng. Do T gọi không được nên K dùng điện thoại của mình gọi cho C nhờ mua ma túy và rủ C cùng đến sử dụng thì C đồng ý. Cẩm liên hệ người bán ma túy tên Huỳnh hiện chưa xác định nhân thân để mua ma túy với số tiền mua ma túy và tiền xe là 3.800.000 đồng, trong đó K sẽ đưa 3.000.000 đồng, còn lại 800.000 đồng T chịu và cả ba đều thống nhất, sau đó K đi về nhà. T chuyển cho C tổng số tiền là 1.800.000 đồng, phần còn lại nhờ C hỗ trợ rồi K sẽ trả lại. Do không đủ lượng ma túy theo yêu cầu nên số tiền mua ma túy và tiền xe chỉ có 2.350.000 đồng, C dùng tài khoản của mình chuyển tiền cho người bán ma túy qua tài khoản tên Huỳnh Trọng N2 và yêu cầu giao ma túy tại thị trấn S.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, K quay trở lại căn chòi lá và đưa cho T số tiền mua ma túy là 2.500.000 đồng, khoảng 15 phút sau thì C gọi điện cho K để thông tin người giao ma túy đã đến quán N3 và yêu cầu K đến nhận đồng thời cho số điện thoại của K để người bán ma túy liên hệ. K một mình đến quán N3 và nhận ma túy rồi quay trở lại chòi lá. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, C đến chòi lá, K thì cầm ma túy và lên giường ngồi, còn Phạm Văn N1 (H1) thì lấy thùng loa hát trên kệ đem để góc giường và ghim đèn chóp và ổ điện, K dùng điện thoại của K mở nhạc vũ trường kết nối vào thùng loa để phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Tiếp theo K lấy một viên ma túy kẹo bẻ đôi rồi sử dụng một nữa, phần còn lại đưa cho C sử dụng bằng cách đưa vào miệng nuốt và kêu Cẩm xuống phía sau căn chòi lấy một đĩa bằng sứ màu trắng có in hoa văn cho K mục đích để phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Một lúc sau, K kêu T gọi điện cho Nguyễn Bích C3 vào chơi và T đã gọi cho C3 thông qua người bạn của C3 tên Đặng Quốc Â để chỡ C3 vào chòi lá nhưng Â không vào mà quay về. Khi C3 đến chòi lá thì K đưa cho C3 một viên kẹo ma túy kêu C3 sử dụng, C3 lấy viên ma túy bẻ một phần bỏ vào miệng nuốt, phần còn lại Châm ném bỏ. Tiếp theo, T đưa cho K tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 đồng theo yêu cầu của K, sau đó K quấn lại thành dạng ống hút để lên đĩa

ma túy khay làm dụng cụ sử dụng ma túy. C cầm đĩa ma túy đưa cho K sử dụng, tiếp đó đến Châm rồi tới C và T, cách thức sử dụng là hít trực tiếp bằng mũi. Đối với Tô Minh T4 và Phạm Văn N1 (H1) đã đi ra ngoài và không có tham gia sử dụng ma túy cùng với Trần Minh K, Lê Thị C, Trần Nhật T và Nguyễn Bích C3. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 17/10/2023, lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang đối với Trần Minh K, Lê Thị C, Trần Nhật T và Nguyễn Bích C3 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau và lập biên bản thu giữ vật chứng, tài sản gồm có:

Một đĩa sành màu trắng có in hoa văn, trên đĩa có chứa chất bột mịn màu trắng (nghi là ma túy).

Một tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 đồng được cuộc tròn dạng ống.

Một túi nylon màu trắng có viền màu xanh bóp kín miệng bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy).

Một thùng loa kéo màu xám – đen phía trước có logo màu đỏ và chữ mào trắng "JBZ".

Một thẻ nhựa màu cam, mặt trước và sau có hình logo và chữ màu đen "HERMESPARIS".

Một đèn chớp nhiều màu bên ngoài có vỏ bằng nhựa màu trắng – vàng.

Một bình hút bằng chai nhựa (loại chia nước giải khát Wake up 247) có nắp đậy màu đen, trên nắp được khui hai lỗ được gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng – tím, lỗ còn lại để tróng.

Một nỏ thủy tinh màu trắng.

Một cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Chín ống hút nhựa màu trắng.

Hai bật lửa (quẹo gaz).

Một điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xanh – đen, bên trong có gắn sim số 0925903903 của Trần Minh K.

Một điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím, có gắn sim số 0915655855 của Lê Thị Cẩm .

Một điện thoại di động dạng phím bấm màu xanh màn hình bị bể, có gắn sim số 0942350511 của Nguyễn Bích C3.

Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh, màn hình bị nứt, số sêri R58R90CR2FY, có gắn sim số 0949678539 của Trần Nhật T.

Kết luận giám định số: 510/KL-KTHS ngày 22/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận:

Chất bột mịn màu trắng trên đĩa sành màu trắng là ma túy có khối lượng 0,0355 gam loại Ketamine.

Tinh thể rắn màu trắng trong túi nylon màu trắng có viền màu xanh bóp kín miệng là ma túy có khối lượng 0,5351 gam loại Ketamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Minh K, Lê Thị C (C2), Trần Nhật T thừa nhận hành vi mua và cung cấp ma tuý sau đó cùng nhau sử dụng trong đó có Nguyễn Bích C3.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên phạt bị cáo Trần Minh K 07 (bảy) năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, thời gian chấp hành tính từ ngày 17/10/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên phạt bị cáo Trần Nhật T 03 (ba) năm tù về *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, thời gian chấp hành tính từ ngày 17/10/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên phạt bị cáo Lê Thị C (Cẩm) 03 (ba) năm tù về *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo Lê Thị C (Cẩm) phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm tù, thời gian chấp hành tính từ ngày 05/01/2024 được trừ thời gian bị cáo bị bắt từ ngày 17/10/2023 đến ngày 18/10/2013.

Ngoài ra còn tuyên về xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo.

Tại Quyết định kháng nghị số: 05/QĐ-VKS ngày 01-10-2024 của Viện Trưởng VKSND tỉnh Cà Mau: Đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng không áp dụng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, áp dụng khung hình phạt tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Lý do: Bị cáo T và C không đủ điều kiện để xét xử dưới khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm cũng không áp dụng Điều 54 nhưng lại áp dụng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự để tuyên mức án hình phạt trong khung liền kề nhẹ hơn của điều luật, nhưng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự không quy định về việc xét xử dưới khung hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa án sơ thẩm theo hướng không áp dụng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, áp dụng khung hình phạt tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T và C mỗi bị cáo 07 (bảy) năm tù.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Vào khoảng 19 giờ ngày 17/10/2023, tại căn chòi lá thuộc khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau của anh Hồ Nhật T5 làm chủ sở hữu, nhưng anh T5 đã giao căn chòi cho Phạm Văn N1 (H1) sinh sống và quản lý căn chòi. Các bị cáo Trần Minh K, Lê Thị C và Trần Nhật T đã sử dụng căn chòi làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó:

- Bị cáo Trần Minh K là người khởi xướng việc mua ma túy sử dụng, là người bỏ ra số tiền 2.500.000 đồng để mua ma túy, trực tiếp gọi điện cho bị cáo C nhờ mua ma túy, trực tiếp đi nhận ma túy mang về, kêu bị cáo T rủ Nguyễn Bích

C3 đến sử dụng ma túy, kêu C lấy đĩa sứ đựng ma túy, dùng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng của bị cáo T đổ ma túy khay lên tờ tiền rồi dùng bật lửa hơ nóng (nấu) ma túy đổ ra đĩa sứ, dùng tờ tiền 20.000 đồng cuộn tròn thành dạng ống hút để làm dụng cụ sử dụng ma túy, trực tiếp mua ma túy cho C và C3 sử dụng; dùng điện thoại mở nhạc vũ trường kết nối với thùng loa để nghe nhạc phục vụ cho việc sử dụng ma túy.

- Bị cáo Lê Thị C khi được K nhờ mua ma túy sử dụng và được K rủ sử dụng ma túy, thì C tiếp nhận ý chí và tích cực liên hệ với đối tượng bán ma túy để mua ma túy kẹo và khây, chuẩn bị dĩa sành, dùng thẻ nhựa cà mịn ma túy và kẽ thành nhiều đường để cùng nhau sử dụng.

- Bị cáo Trần Nhật T khi K rủ mua ma túy sử dụng thì T tiếp nhận ý chí, trực tiếp gọi điện cho C4 để liên hệ mua ma túy, khi không liên hệ được thì T cho số điện thoại của C để K liên hệ với C nhờ C mua ma túy, chuyển số tiền 1.800.000 đồng vào tài khoản của C để mua ma túy, dùng tờ tiến 20.000 đồng đưa cho K làm ống hút sử dụng ma túy, trực tiếp gọi điện rủ Nguyễn Bích C3 đến sử dụng ma túy

Tất cả sử dụng ma túy đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị trấn S, huyện T bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận giám định số: 510/KL-KTHS ngày 22/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận:

Chất bột mịn màu trắng trên đĩa sành màu trắng là ma túy có khối lượng 0,0355 gam loại Ketamine.

Tinh thể rắn màu trắng trong túi nylon màu trắng có viền màu xanh bóp kín miệng (thu giữ trên thùng loa điều tra không xác định được là ma túy của ai), ma túy có khối lượng 0,5351 gam loại Ketamine.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tuyên xử các bị cáo phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[2] Xét kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau. Thấy rằng:

[2.1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương; hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy, mà còn xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Do đó, các bị cáo phải chịu hình phạt là phù hợp. Khi lượng hình, án sơ thẩm áp dụng cho bị cáo T, C tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (thành khẩn khai báo; gia đình, thân nhân của bị cáo T, C có công cách mạng) là có căn cứ. Về vai trò đồng phạm, án sơ thẩm nhận định bị cáo K là người chủ động, khởi xướng, rủ bị cáo T hùn tiền, yêu cầu C mua ma túy; K rủ C3 đến sử dụng, nên T và C phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức chủ yếu theo ý chí của K và án sơ thẩm áp dụng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự tuyên xử T, C mỗi bị cáo 03 năm tù là chưa phù hợp. Bởi lẽ, bị cáo T và C không đủ điều kiện để xét xử dưới khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm cũng không áp dụng Điều 54 nhưng lại áp dụng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự để tuyên mức án hình

phạt trong khung liền kề nhẹ hơn của điều luật, nhưng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự không quy định về việc xét xử dưới khung hình phạt. Hơn nữa, về nhân thân: Bị cáo T có 01 tiền sự được xóa; bị cáo C có 02 Bản án đã xử tổng hợp 09 năm tù chưa chấp hành. Do đó, khi lượng hình cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2.2] Từ phân tích trên, cần chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau, sửa án sơ thẩm theo hướng: không áp dụng Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, áp dụng khung hình phạt tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[3] Đối với bị cáo Cẩm cần tổng hợp hình phạt của hai Bản án, buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 của Bộ L là phù hợp.

[4] Các đối tượng có liên quan:

[4.1] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Bích C3, Tô Minh T4 đã bị xử lý hành chính là phù hợp.

[4.2] Anh Hồ Nhật T5 là chủ sở hữu căn chòi lá nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nhưng anh Hồ Nhật T5 đã giao căn chòi lá cho Phạm Văn N1 (H1) quản lý, sử dụng và anh T5 không biết các bị cáo thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên không xem xét xử lý.

[4.3] Đối với Phạm Văn N1 (H1) là người trực tiếp quản lý, sử dụng căn chòi lá nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, hiện tại Phạm Văn N1 đã bỏ địa phương chưa làm việc được đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[4.4] Đối với người bán ma túy tên H2, chủ số tài khoản nhận tiền tên Huỳnh Trọng N2 và người giao ma túy cho bị cáo K hiện tại chưa làm việc được đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[5] Các cị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận toàn bộ Kháng nghị số: 05/QĐ-VKS ngày 01-10-2024 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo hướng áp dụng khung hình phạt tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Nhật T 07 (bảy) năm tù về *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, thời gian chấp hành tính từ ngày 17/10/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lê Thị C (Cẫm) 07 (bảy) năm tù về *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt của 02 Bản án:

+ Bản án hình sự phúc thẩm số: 132/2023/HS-PT ngày 13/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau (giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2023/HS-ST ngày 27/9/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên phạt bị cáo 02 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và 07 năm tù về tội *"Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, hình phạt 02 tội là 09 năm) và Bản án này.

+ Hình phạt chung bị cáo C phải chấp hành là **16** (mười sáu) năm tù, thời gian chấp hành tính từ ngày 05/01/2024 được trừ thời gian bị cáo bị bắt từ ngày 17/10/2023 đến ngày 18/10/2023.

2. Các cị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Út